

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng
Khu đô thị số 19, thuộc Phân khu số 2, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ 1/500)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 283/BC-SXD ngày 27/8/2020, UBND thành phố Bắc Giang tại Tờ trình số 198/UBND-QLĐT ngày 25/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị số 19, thuộc phân Khu số 2, thành phố Bắc Giang, tỷ lệ 1/500 (kèm theo hồ sơ bản vẽ), với các nội dung chính như sau:

1. Lý do điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị số 19, thuộc Phân khu số 2, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ 1/500) được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 07/11/2019; đồ án được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 08/4/2020. Tuy nhiên, ngày 25/8/2020, UBND tỉnh có Quyết định số 766/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Giang đến năm

2035, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch phân khu số 4, phân khu số 2, thành phố Bắc Giang. Do vậy, việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị số 19, thuộc Phân khu 2, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ 1/500) là cần thiết.

2. Nội dung điều chỉnh.

a) Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất:

- Điều chỉnh một phần diện tích đất cây xanh (ký hiệu CX.08) thành quy hoạch đất nhà văn hóa;

- Điều chỉnh quy hoạch các lô đất thương mại dịch vụ, nhà văn hóa, trường mầm non, cây xanh, đất ở và bãi đỗ xe (ký hiệu TM-DV1, TM-DV6, NVH.01, MN.01, CX07, CX.09, LK.31, LK32, LK.33, LK.34, P.01), một phần đất cây xanh (ký hiệu CX.08) và đường giao thông nội bộ thành đất nhà ở xã hội cao tầng;

- Điều chỉnh quy hoạch lô đất hỗn hợp cao tầng (ký hiệu NOXH-CT) thành đất thương mại, dịch vụ;

- Điều chỉnh quy hoạch đất ở liền kề (ký hiệu LK.18, LK.19, LK.25, LK.26, LK.27, LK.28, LK.29, LK.30) và đường giao thông nội bộ thành đất nhà ở cao tầng.

b) Bảng cơ cấu sử dụng đất trước và sau khi điều chỉnh cục bộ:

TT	Loại Đất	Trước điều chỉnh		Sau điều chỉnh	
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	213.391	31,08	221.599	32,28
	<i>Đất ở liền kề</i>	<i>134.191</i>	<i>19,55</i>	<i>99.964</i>	<i>14,56</i>
	<i>Đất ở Biệt thự</i>	<i>19.804</i>	<i>2,88</i>	<i>18.886</i>	<i>2,75</i>
	<i>Đất Hỗn hợp</i>	<i>16.622</i>	<i>2,42</i>	<i>57.750</i>	<i>8,41</i>
	<i>Đất nhà ở xã hội</i>	<i>42.774</i>	<i>6,23</i>	<i>44.999</i>	<i>6,55</i>
2	Đất công cộng	84.263	12,27	98.824	14,40
	<i>Đất giáo dục</i>	<i>47.264</i>	<i>6,88</i>	<i>45.519</i>	<i>6,63</i>
	<i>Đất văn hóa</i>	<i>5.226</i>	<i>0,76</i>	<i>5.778</i>	<i>0,84</i>
	<i>Đất thương mại - dịch vụ</i>	<i>25.644</i>	<i>3,74</i>	<i>41.398</i>	<i>6,03</i>
	<i>Đất tôn giáo tín ngưỡng</i>	<i>5.887</i>	<i>0,86</i>	<i>5.887</i>	<i>0,86</i>
	<i>Nhà thường trực</i>	<i>242</i>	<i>0,04</i>	<i>242</i>	<i>0,04</i>
3	Đất cây xanh - mặt nước	96.860	14,11	95.786	13,95
4	Đất nghĩa trang nhân dân	20.178	2,94	20.178	2,94
5	Đất hạ tầng kỹ thuật	18.185	2,65	15.719	2,29
6	Đất giao thông	253.622	36,94	234.393	34,14
	<i>Đất bãi xe</i>	<i>7.777</i>	<i>1,13</i>	<i>6.336</i>	<i>0,92</i>
	<i>Đất đường giao thông</i>	<i>245.845</i>	<i>35,81</i>	<i>228.057</i>	<i>33,22</i>
	Tổng diện tích	686.499	100	686.499	100

c) Điều chỉnh giao thông: Điều chỉnh mở rộng lòng đường (mặt cắt 3-3) lộ giới 38m từ: Lòng đường $7,5 \times 2 = 15\text{m}$, vỉa hè $5 \times 2 = 10\text{m}$, mương nước phân cách giữa 13m thành lòng đường $9 \times 2 = 18\text{m}$, vỉa hè $5 \times 2 = 10\text{m}$, mương nước phân cách giữa 10m.

d) Điều chỉnh quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch điều chỉnh.

e) Các nội dung khác của đồ án: Giữ nguyên theo Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 07/11/2019 và Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh.

Điều 2. UBND thành phố Bắc Giang có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐ, TH, XD;
- + Lưu: VT. XD.Trung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Thanh Sơn